TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2019/QĐST - DS	*Sóc Sơn, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày X tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2018/TLST – DS ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần QD**

Tên gọi tắt: NCB

Địa chỉ: Số 28c – 28d Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Tiến D**

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền:

o Ông **Mai Anh T**; Chức vụ: Trưởng bộ phận XLN – Công ty TNHH QLN và KTTS Ngân hàng QD.

o Ông **Huỳnh Tuấn V;** Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Công ty TNHH QLN và KTTS Ngân hàng QD.

Theo Văn bản uỷ quyền số 271/2018/UQ-NCB ngày 14/X/2018.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn Bắc Thượng, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Tp.Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

o Anh **Hoàng Đức K**, sinh năm 1993

o Chị **Lã Thị Huyền T**, sinh năm 1993

Cùng trú tại: Đội X, xã ĐA, huyện T, Thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về dư nợ:**

Ngân hàng TMCP QD và chị Nguyễn Thị D thống nhất: chị D đã vay tiền của Ngân hàng TMCP QD theo Hợp đồng tín dụng số 007/17/HĐCV/9337 ngày 24/3/2017.

Khoản vay có tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp số 007/17/HĐTC/203-9337 ngày 24/3/2017 là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 268a, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: thôn Thắng Trí, xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO 865755; Số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CHX66 do Uỷ ban nhân dân huyện Sóc Sơn cấp ngày X/7/2013 cho bà Đào Thị Ngọc O; ngày 23/3/2017, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Sóc Sơn xác nhận chuyển nhượng cho chị Nguyễn Thị D theo Hợp đồng số 878.2017 lập ngày 14/3/2017 tại Văn phòng Công chứng Hai Bà Trưng – Hà Nội.

Chị D đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP QD số tiền nợ gốc là 16.668.000 đồng (Mười sáu triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP QD và chị D thống nhất khoản nợ tạm tính đến hết ngày 10/6/2019 của chị D theo Hợp đồng tín dụng số 007/17/HĐCV/9337 là **1.196.628.950 đồng (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn chín trăm năm mươi đồng)**, trong đó:

Nợ gốc: 983.332.000 đồng;

Nợ lãi: 182.388.931 đồng;

Phạt gốc: X.301.699 đồng;

Phạt lãi: 19.606.320 đồng.

Ngoài ra, chị D còn tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh theo thoả thuận trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán, kể từ ngày X/6/2019 cho đến ngày chị thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP QD.

Về thời hạn trả nợ: Hai bên thống nhất, chị D trả nợ cho Ngân hàng TMCP QD vào ngày X/7/3/2019.

Trong trường hợp chị D vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP QD có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm

bảo để thu hồi nợ.

Trong trường hợp việc kê biên, phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng TMCP QD thì chị D tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ còn lại, Ngân hàng TMCP QD có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý các tài sản khác của chị D để thu hồi khoản nợ.

Về 01 nhà cấp 4, diện tích 30,6m^2 (một phần nằm trên thửa đất của chị Nguyễn Thị D, một phần nằm trên thửa đất của anh Hoàng Đức K, chị Lã Thị Huyền T). Các bên đương sự thống nhất: Do căn nhà này đã xuống cấp, không còn giá trị sử dụng nên không yêu cầu xem xét, giải quyết. Nếu trường hợp phải thi hành án, phá dỡ ngôi nhà này thì các bên đương sự cũng không có ý kiến gì.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

(Theo Án lệ số 08/2016/AL - Tòa án nhân dân tối cao)

- **Về án phí:** Các đương sự phải chịu án phí tranh chấp dân sự có giá ngạch là 47.898.869 đồng (Bốn mươi bảy triệu tám trăm chín mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi chín). Do các bên đương sự thoả thuận được với nhau và hoà giải thành nên phải chịu 50% mức án phí là **23.949.435 đồng (Hai mươi ba triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi lăm đồng)**. Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự: chị Nguyễn Thị D chịu toàn bộ án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần QD không phải chịu án phí về tranh chấp dân

sự sơ thẩm nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **22.685.652 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm năm mươi hai đồng)** đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo **Biên lai số AC/2015/0001597 ngày 27/12/2018**. Do Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn chi trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Quang Khanh